

## Tìm hiểu kinh nghiệm lịch sử về xây dựng Đảng

### **Nhìn lại cuộc đấu tranh để thành lập đảng**

Vũ Thọ

Thắng lợi của Đại cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã mở ra một thời đại lịch sử mới: thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản sang chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới. Từ cách mạng tháng Mười, nhiều đảng cộng sản đã ra đời ở các nước thuộc địa và phụ thuộc, mặc dù ở các nước này, trình độ công nghiệp phát triển chưa cao, giai cấp vô sản còn chiếm tỷ lệ nhỏ trong dân số. Sự xuất hiện của các đảng cộng sản tại những nước thuộc địa và phụ thuộc vào thời kỳ sau cách mạng tháng Mười là một hiện tượng phù hợp với xu thế phát triển khách quan của cách mạng thế giới, bởi vì trên phạm vi toàn thế giới, chủ nghĩa đế quốc, tức giai đoạn phát triển tột cùng của chủ nghĩa tư bản, đã là đêm hôm trước của cách mạng vô sản. Theo Lênin, cùng với sự chuyển biến từ chủ nghĩa tư bản sang chủ nghĩa đế quốc, những tiền đề của cách mạng xã hội chủ nghĩa và của sự xuất hiện các đội tiên phong của giai cấp vô sản cũng chín muồi: "... cuộc cách mạng xã hội sẽ không phải chỉ là và chủ yếu là cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản ở từng nước chống lại giai cấp tư sản của nước mình; không phải thế, nó còn là cuộc đấu tranh của tất cả thuộc địa và tất cả những nước bị chủ nghĩa đế quốc áp bức, của tất cả các nước phụ thuộc chống chủ nghĩa đế quốc thế giới"<sup>1</sup>. Trên thế giới đã hình thành một mặt trận thống nhất giữa cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản ở các nước tư bản chủ nghĩa phát triển và cuộc đấu tranh giải phóng của các dân tộc bị áp bức tại các nước chậm tiến và phụ thuộc. Các nước này đã bị lôi cuốn vào guồng máy của chủ nghĩa đế quốc thế giới, và học thuyết Mác - Lênin cũng đã trở thành vũ khí tư tưởng của phong trào giải phóng dân tộc trong thời đại lịch sử mới.

-----  
(1)Lênin: Toàn tập, bản tiếng Nga, xuất bản lần thứ tư, tập 30 trang 138.

Ở những nước chậm tiến và phụ thuộc, sự ra đời của đảng vô sản là một hiện tượng tất yếu, sớm hay muộn tùy thuộc vào mức độ gay gắt của các mâu thuẫn dân tộc và giai cấp, tùy thuộc vào mức độ chín muồi của các tiền đề xã hội.

ở Việt Nam ta, một nước thuộc địa nửa phong kiến trước kia, Đảng của giai cấp công nhân đã được chính thức thành lập vào những năm 1929 - 1930. Sự ra đời của Đảng, một mặt phản ánh xu thế khách quan của thời đại, mặt khác chính là bắt nguồn từ những điều kiện lịch sử cụ thể của Việt Nam, thông qua cuộc đấu tranh giải phóng của giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam chống chủ nghĩa đế quốc Pháp. Trước Cách mạng tháng Mười, cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của Việt Nam còn chịu sự lãnh đạo của các sĩ phu yêu nước; cơ cấu xã hội của Việt Nam hồi đó cũng chưa phân hóa sâu sắc đến mức có thể tạo ra những lực lượng vật chất làm tiền đề cho sự thâm nhập của tư tưởng vô sản. Những tiền đề này xuất hiện và chín muồi song song với quá trình khai thác lần thứ hai của chủ nghĩa đế quốc Pháp ở Việt Nam vào thời kỳ sau đại chiến thế giới lần thứ nhất. Trong thời kỳ này, để bù đắp lại những thiệt hại trong chiến tranh, để khôi phục và phát triển nền kinh tế "chính quốc", thực dân Pháp đã tăng cường bóc lột thuộc địa. Công cuộc khai thác và bóc lột của thực dân Pháp lần này ở Việt Nam đã đẩy tới quá trình tập trung hàng chục vạn công nhân tại các đồn điền, hầm mỏ và thành phố<sup>2</sup>, làm phá sản nhanh chóng đại đa số nông dân và gây nên tình trạng bán cùng hóa ngày càng trầm trọng của các tầng lớp nhân dân lao động. Đặc điểm nổi bật của thời kỳ lịch sử này ở Việt Nam là cuộc đấu tranh sôi nổi đòi giải phóng của nhân dân Việt Nam, là sự trưởng thành của giai cấp công nhân trên vũ đài chính trị. Ra đời cùng với sự phát triển của chủ nghĩa tư bản Pháp ở Việt Nam, giai cấp công nhân Việt Nam đã được hình thành giai cấp

---

khá nhanh. Tư tưởng Mác - Lênin được truyền bá vào Việt Nam sau thắng lợi của Đại Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười qua hoạt động của Quốc tế cộng sản, qua ảnh hưởng của phong trào cách mạng ở Pháp và Trung Quốc, đã tạo điều kiện cho giai cấp công nhân Việt Nam trưởng thành và tiến lên hàng đầu trong sự nghiệp cách mạng giải phóng ở Việt Nam, bị 3 tầng áp bức bóc lột nặng nề của đế quốc, phong kiến và tư bản trong nước, lại có mối quan hệ ruột thịt với nông dân, giai cấp công nhân Việt Nam sớm nhận thức được rằng: muốn đấu tranh tự giải phóng, không thể không gắn liền phong trào vô sản với cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, với cuộc đấu tranh giành độc lập cho dân tộc. Hoàn cảnh lịch sử cụ thể của Việt Nam trong thời đại cách mạng mới đã tạo cơ sở cho giai cấp công nhân Việt Nam kết hợp giác ngộ về quyền lợi giai cấp với giác ngộ về quyền lợi dân tộc, sớm chuyển từ đấu tranh kinh tế sang đấu tranh chính trị và giác ngộ về sứ mệnh lịch sử của mình trong cách mạng dân tộc - dân chủ ở Việt Nam. Cũng vào thời kỳ này, do hậu quả của chính sách khai thác và bóc lột của thực dân Pháp, quần chúng cơ bản của cách mạng Việt Nam đã sôi nổi tham gia những cuộc vận động yêu nước dân chủ. Tình hình đó hoàn toàn phù hợp với nhận định sau của Lênin: "Một trong những đặc tính của chủ nghĩa đế quốc là thúc đẩy sự phát triển tư bản chủ nghĩa ở những nước lạc hậu nhất, và do đó càng mở rộng và làm gay gắt thêm cuộc đấu tranh chống áp bức dân tộc"<sup>3</sup>. Cùng với sự xuất hiện của các tổ chức cách mạng như: Tâm tâm xã (1923), Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội (1925), Tân Việt cách mạng đảng (1927), Đảng thanh niên Nguyễn An Ninh, Việt Nam quốc dân Đảng (1927)... các trào lưu tư tưởng với nội dung giai cấp khác nhau cũng được nảy nở, phản ánh quá trình phân hóa của xã hội Việt Nam trong thời kỳ sau chiến tranh thế giới lần thứ nhất. Trên cơ sở này, những điều kiện của việc thành lập đội tiên phong của giai cấp vô sản ở Việt Nam càng

---

<sup>3</sup> Lênin: Toàn tập, bản tiếng Nga, tập23, tr66

mau chín muồi, vì "phong trào quần chúng càng mở rộng, nội dung thật sự của các giai cấp càng bộc lộ rõ rệt, thì nhiệm vụ đảng lãnh đạo giai cấp càng trở nên cấp thiết"<sup>4</sup>.

Như vậy là ở Việt Nam, khi cách mạng tháng Mười đã mở ra một bước ngoặt mới cho phong trào giải phóng dân tộc và tạo điều kiện cho tư tưởng Mác - Lênin được truyền bá vào Việt Nam, khi giai cấp công nhân Việt Nam đã trưởng thành và trở nên một lực lượng chính trị độc lập, khi cuộc đấu tranh yêu nước chống đế quốc của các tầng lớp nhân dân Việt Nam được mở rộng thì sự ra đời của đảng vô sản là một tất yếu lịch sử, hoàn toàn phù hợp với quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam trong thời đại lịch sử mới.

Tuy nhiên, Không phải sau cách mạng tháng Mười, khi tư tưởng Mác - Lênin đã được hoàn chỉnh và trở nên ngọn cờ giải phóng của giai cấp vô sản và của các dân tộc bị áp bức, ở bất kỳ nước thuộc địa và phụ thuộc nào, hễ cứ có phong trào công nhân và phong trào yêu nước là đảng Mác xít - Lêninít, tự nhiên ra đời. ở Việt Nam cũng như ở các nước khác, sự ra đời của đảng (quá trình chuyển biến từ khả năng thành hiện thực) là bắt nguồn từ quá trình tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào cách mạng trong nước, từ quá trình rèn luyện và đào tạo lớp chiến sĩ có nhiệt tình cách mạng và giác ngộ về lập trường của giai cấp vô sản. Quá trình vận động thành lập Đảng ở Việt Nam chính là quá trình kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở Việt Nam. Người có công đầu trong việc truyền bá tư tưởng Mác - Lênin vào Việt Nam và trong cuộc vận động thành lập Đảng là đồng chí Hồ Chí Minh. ảnh hưởng của cách mạng tháng Mười và những thất bại liên tiếp của các cuộc vận động cách mạng trong nước trước đó, đã đưa đồng chí Hồ Chí Minh đến kết luận: "Muốn cứu nước và giải phóng dân

---

<sup>4</sup> Lờnin: Toàn tập, bản tiếng Nga, tập 8, tr190

tộc, không có con đường nào khác, ngoài con đường cách mạng vô sản"<sup>5</sup>. Từ năm 1920, trên các báo Nhân đạo, Đời sống công nhân, Thư tín quốc tế, Người lao khổ và trong cuốn Bản án chế độ thực dân, đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã đứng trên quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin tố cáo tội ác của chủ nghĩa đế quốc Pháp ở Việt Nam, phân tích những nguyên nhân gây nên nổi thống khổ của công nhân, nông dân và các tầng lớp lao động khác ở Việt Nam. Thông qua phong trào cách mạng Pháp và phong trào cách mạng Trung Quốc, tư tưởng Mác - Lênin dần dần thâm nhập vào Việt Nam. Nội dung của Tuyên ngôn của Đảng cộng sản, các quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về đấu tranh giai cấp, về vai trò của quần chúng trong lịch sử, sự thật về Cách mạng tháng Mười và chính quyền Xô Viết... đã được phổ biến trong các chiến sĩ cách mạng trong công nhân và các tầng lớp nhân dân khác ở Việt Nam.

Thực tế là ở Việt Nam, từ những năm sau Cách mạng tháng Mười, đã diễn ra cuộc đấu tranh gay gắt giữa tư tưởng cách mạng và tư tưởng cải lương, giữa đường lối cách mạng vô sản và đường lối cách mạng tư sản trong phong trào giải phóng dân tộc. Cuộc đấu tranh tư tưởng này là biểu hiện quá trình chín muồi của những mâu thuẫn dân tộc và giai cấp ở Việt Nam. Nó đáp ứng yêu cầu xác lập vai trò lịch sử và quyền lãnh đạo cách mạng của giai cấp vô sản Việt Nam trong sự nghiệp dân tộc và dân chủ. Ở Việt Nam, gắn liền quá trình truyền bá tư tưởng Mác - Lênin và chuẩn bị lập Đảng với nhiệm vụ phát động quần chúng chống chủ nghĩa đế quốc và thế lực phong kiến, những người giác ngộ chủ nghĩa cộng sản đã phải đấu tranh chống lại tư tưởng cải lương đủ các màu sắc: loại cải lương phản dân tộc với các thuyết "quân dân cộng chủ", "trực trị"... mà đại biểu là một lũ tay sai trung thành với quyền lợi của "mẫu quốc" (bọn quan lại phong kiến, tư sản mại bản, địa chủ phản động), loại cải lương tư

---

<sup>5</sup> Hồ Chí Minh: con đường dẫn tới chủ nghĩa Lênin, 1962, tr73

sản đã đề xướng ra thuyết Pháp Việt đề huề" nhằm xin xỏ Pháp một số cải cách có lợi cho giai cấp tư sản bản xứ.

Song song với cuộc đấu tranh chống tư tưởng cải lương, những người Mác xít ở Việt Nam đã đấu tranh chống chủ nghĩa quốc gia tư sản, mà đại diện là Việt Nam quốc dân Đảng, một tổ chức quốc gia cách mạng với khuynh hướng tư sản, dựa trên học thuyết tam dân (của Tôn Trung Sơn) đã bị cắt xén. Về thực chất đây là cuộc đấu tranh giữa đường lối vô sản và đường lối tư sản trong cách mạng dân tộc dân chủ ở Việt Nam. Không thể giành thắng lợi cho tư tưởng Mác - Lênin và tiến tới lập Đảng, nếu không đấu tranh giành quyền lãnh đạo cách mạng về tay giai cấp vô sản, nếu không đấu tranh cho thắng lợi của đường lối cách mạng vô sản. Cơ sở lý luận và tư tưởng của những người theo cộng sản ở Việt Nam trong thời kỳ này là: cuốn "Đường Kách Mệnh" của đồng chí Hồ Chí Minh viết năm 1926, các bài huấn luyện của Tổng bộ Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội, những bài luận văn đăng trên tờ "thanh niên", cơ quan của Tổng bộ, và một số sách xuất bản khác. Nhờ chủ nghĩa Mác - Lênin "đã xây dựng lý luận đúng đắn và toàn diện cho cuộc cách mạng dân tộc chống đế quốc"<sup>6</sup> mà những chiến sĩ cách mạng Việt Nam đã xác định rõ:

- + Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng;
- + Công nông là lực lượng chủ yếu của cách mạng
- + Cách mạng Việt Nam muốn thành công phải gắn liền với phong trào vô sản thế giới và cuộc đấu tranh giải phóng của nhân dân các nước bị áp bức.
- + Sự lãnh đạo của đảng vô sản, được vũ trang bằng chủ nghĩa Mác - Lênin là điều kiện chủ yếu đảm bảo cho cách mạng Việt Nam thắng lợi.

Vào thời kỳ này, khi ý thức hệ tư sản đã phá sản, không còn đại biểu cho nguyện vọng của đông đảo quần chúng nhân dân, khi đường lối cách mạng tư sản kiểu cũ đã lỗi thời, không còn sức sống, vì không được công nông ủng hộ, thì bên cạnh cuộc vận động có khuynh hướng tư sản, đã nổi lên một phong trào đấu tranh đòi giải phóng mạnh mẽ của công nông Việt Nam<sup>7</sup>. Nhờ những người giác ngộ chủ nghĩa cộng sản đầu tiên ở nước ta, một mặt đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng chống lại các trào lưu đối lập, mặt khác đi sâu vào việc tổ chức và vận động quần chúng đấu tranh cách mạng giai cấp công nhân Việt Nam, dưới ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội khoa học, đã rút ngắn giai đoạn trưởng thành của mình và bước lên vũ đài chính trị với tư cách là một lực lượng xã hội độc lập. Nếu vào thời kỳ trước chiến tranh thế giới lần thứ nhất, cuộc đấu tranh của công nhân còn mang tính tự phát, thiếu tổ chức, thì vào những năm 1927 - 1929, nhờ có sự thâm nhập của các chiến sĩ cách mạng được vũ trang bằng tư tưởng Mác - Lênin (Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội, Tân - Việt), phong trào công nhân đã có chuyển biến căn bản về mặt chất lượng. Quá trình trưởng thành của phong trào công nhân Việt Nam ở thời kỳ này đã tạo ra cơ sở thực tế để cho những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin đánh bại các quan điểm tư sản và ảnh hưởng tư tưởng tư sản trong nội bộ những người giác ngộ chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam.

Cùng với quá trình chuẩn bị về mặt tư tưởng, đồng chí Hồ Chí Minh và những người theo chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam đã xúc tiến việc chuẩn bị về mặt tổ chức để thành lập một đảng cộng sản chân chính ở Việt Nam. Tổ chức Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội, do đồng chí Hồ Chí Minh thành lập hồi tháng 6-1925 trên cơ sở của Tâm tâm xã, là tổ chức tiền thân của Đảng, có nhiệm vụ mở rộng truyền bá tư tưởng Mác - Lênin vào phong trào cách mạng Việt Nam và đào tạo cán bộ cho Đảng. Chương trình và điều lệ của Hội chứng tỏ rằng: Hội không

chỉ là một tổ chức cách mạng yêu nước thông thường như Tâm tâm xã trước kia, mà đã là một tổ chức tiền thân Mác xít có xu hướng cộng sản chủ nghĩa.

Tuy còn nhược điểm của một tổ chức mang tính chất quá độ (như nhận thức chưa đầy đủ về nội dung cách mạng dân tộc - dân chủ, công tác tuyên truyền xây dựng Hội lúc đầu còn tách rời cuộc đấu tranh của quần chúng công nông...), Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội đã làm tròn nhiệm vụ lịch sử của mình là truyền bá tư tưởng Mác - Lênin và xúc tiến việc đào tạo cán bộ cho Đảng. Từ năm 1925 đến năm 1927, Tổng bộ của Hội ở Quảng Châu đã huấn luyện cho gần 300 cán bộ từ trong nước ra. Nhiều chiến sĩ cách mạng trong số này lại được gửi sang học ở Liên Xô hoặc gửi vào học tại các trường chính trị của Trung Quốc.

Từ tháng 6-1925 đến tháng 4-1927, Tổng bộ đã ra được 88 số báo Thanh niên<sup>8</sup>. Báo này không những đã giúp cho hội viên có vũ khí tư tưởng để vận động cách mạng, góp phần đấu tranh chống các khuynh hướng quốc gia hẹp hòi, cải lương tư sản đang thịnh hành thời bấy giờ, mà còn là phương tiện để huấn luyện và đào tạo cán bộ cho phong trào cộng sản. Đồng thời, những người giác ngộ chủ nghĩa cộng sản cũng đã mở rộng ảnh hưởng của mình trong tổ chức Tân - Việt, là một tổ chức yêu nước cách mạng tồn tại song song với Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội; ở nhiều cơ sở, hội viên Tân Việt đã chuyển sang hàng ngũ thanh niên và một số cán bộ của Tân Việt cũng được cử đi học ở Quảng Châu.

Hạt nhân "Cộng sản đoàn", được hình thành trong nội bộ của tổ chức Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội, đã hướng hoạt động của "Thanh niên" và "Tân Việt" đi vào công nông, tổ chức và lãnh đạo

---

<sup>8</sup> Góp phần vào lịch sử cuộc vận động chính trị ở Đàng Dương, tài liệu tập 4, Phốp văn, tr17



công nông đấu tranh cách mạng, xúc tiến việc đào tạo những chiến sĩ thật sự giác ngộ chủ nghĩa cộng sản và mật thiết liên hệ với quần chúng.

Cuộc vận động cách mạng trong công nhân và các tầng lớp nhân dân yêu nước ngày một mở rộng, cuộc đấu tranh để giành quyền lãnh đạo cách mạng dân tộc dân chủ giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản ngày một gay gắt, đã làm nổi bật sự cần thiết phải thành lập đảng vô sản, được vũ trang bằng lý luận cách mạng khoa học, đủ khả năng đảm nhiệm vai trò là bộ tham mưu lãnh đạo sự nghiệp cách mạng của quần chúng.

Trước yêu cầu đó, những người cộng sản ở Bắc Kỳ đã thành lập chi bộ cộng sản đầu tiên (3-1929) và mở rộng việc tuyên truyền thành lập đảng trong các cơ sở của "Thanh niên" Bắc Kỳ. Tình hình trên đây đã dẫn đến sự phân liệt trong Đại hội của Thanh niên, được triệu tập vào tháng 5 năm 1929, dẫn đến quá trình giải thể của các tổ chức quá độ cũ và sự xuất hiện của 3 nhóm cộng sản ở Việt Nam: Đông Dương cộng sản đảng (6-1929), An Nam cộng sản (10-1929) và Đông Dương cộng sản liên đoàn (1-1930). Sự ra đời của các nhóm cộng sản là kết quả của cuộc đấu tranh nội bộ đã diễn ra gay gắt trong "Thanh niên" và "Tân Việt". Cuộc đấu tranh nội bộ này phản ánh sự chín muồi của những điều kiện lập đảng vô sản trước bước ngoặt lịch sử của cách mạng Việt Nam. Trong cuộc đấu tranh này, những người giác ngộ chủ nghĩa cộng sản và tán thành chủ trương thành lập Đảng đã phải đấu tranh chống quan niệm cơ hội hữu khuynh (xem nhẹ vai trò lịch sử của giai cấp vô sản và phủ nhận sự cần thiết phải lập đội tiên phong của giai cấp vô sản), chống các quan niệm phi giai cấp và siêu giai cấp về đảng (cho đảng là của dân chúng, đảng là của những người lao khổ) và đấu tranh khắc phục xu hướng do dự, bảo thủ trong quá trình xúc tiến việc thành lập bộ tham mưu vô sản ở Việt Nam. Nhờ cơ sở thuần nhất của phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở Việt Nam, Nhờ ảnh hưởng của Quốc tế cộng sản và uy tín to lớn

của đồng chí Nguyễn ái Quốc, các nhóm cộng sản đã mau chóng khắc phục tình trạng chia rẽ tạm thời, để thống nhất các lực lượng cộng sản ở Việt Nam (hội nghị hợp nhất 3-2-1930) đặt cơ sở cho việc xây dựng một đảng độc lập của giai cấp vô sản, thật sự mang tính chất giai cấp trên các lĩnh vực tư tưởng và tổ chức.

III. Sự ra đời của Đảng là "một bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam. Nó chứng tỏ rằng giai cấp vô sản đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng"<sup>9</sup>. Việc thành lập Đảng đã mở ra một thời kỳ mới trong cuộc vận động cách mạng ở Việt Nam và là nhân tố có tác dụng quyết định nhất đối với thắng lợi của sự nghiệp cách mạng dân tộc - dân chủ nhân dân tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Từ sự ra đời của Đảng, có thể rút được một số kinh nghiệm chủ yếu gì?

1- Thực tế việc thành lập Đảng ở Việt Nam đã xác nhận rằng: Sau thắng lợi của cách mạng tháng Mười, khi cách mạng giải phóng dân tộc chống chủ nghĩa đế quốc đã bước vào quỹ đạo của phong trào vô sản thế giới, khi tư tưởng Mác- Lênin đã trở thành vũ khí lý luận của giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức chống chủ nghĩa đế quốc thì sự xuất hiện của đảng vô sản ở một nước thuộc địa và nửa phong kiến, là một hiện tượng thực tế, phù hợp với quy luật của cách mạng ở nước phụ thuộc trong thời đại lịch sử mới. Đảng của giai cấp vô sản Việt Nam đã được hình thành trên cơ sở của phong trào công nhân và phong trào yêu nước kết hợp với tư tưởng Mác - Lênin. Đảng ra đời với tư cách là người kế tục tất yếu của cuộc vận động giải phóng dân tộc, chống đế quốc. Đảng không chỉ kế thừa những truyền thống tốt đẹp của phong trào công nhân quốc tế và trong nước, mà còn kế thừa và phát huy những truyền thống đấu tranh anh dũng của dân tộc chống ngoại xâm. Tinh thần dân tộc kết hợp với lập

trường vô sản là cơ sở tạo nên sức mạnh của Đảng, làm cho Đảng chẳng những là người đại biểu cho lợi ích của giai cấp công nhân Việt Nam mà còn đại biểu cho lợi ích chung của toàn thể dân tộc.

2- Ở Việt Nam, quá trình vận động thành lập Đảng đã diễn ra không phải trong hoàn cảnh cách mạng phát triển hòa bình mà trong phong trào đấu tranh sôi nổi của quần chúng đòi giải phóng. Mặc dù đế quốc Pháp và bọn tay sai khủng bố phong trào cộng sản ở Việt Nam rất gay gắt, những người cộng sản Việt Nam vẫn vượt qua thử thách đó và thành lập được đảng cách mạng của mình. Quá trình ra đời của Đảng được gắn liền với cuộc đấu tranh cách mạng của quần chúng, là quá trình tôi luyện Đảng, tạo điều kiện cho Đảng trở nên hạt nhân vững chắc để lãnh đạo cuộc cách mạng ở Việt Nam tiến tới thắng lợi. Bản thân việc thành lập Đảng cũng là kết quả của cuộc đấu tranh giữa tư tưởng Mác - Lênin và các ý thức hệ đối lập, là sản phẩm của cuộc đấu tranh nội bộ sâu sắc về tư tưởng và tổ chức trong hàng ngũ của những người cách mạng Việt Nam. Nhờ có sự liên hệ mật thiết với quần chúng và được rèn luyện trong đấu tranh cách mạng của học thuyết Mác - Lênin, và thật sự trở thành đội tiên phong chiến đấu của cách mạng Việt Nam. Quá trình đấu tranh để thành lập Đảng đã chứng minh rằng, nay từ khi mới ra đời, Đảng ta đã là một đảng mác xít cách mạng, đảng cách mạng kiểu mới của giai cấp vô sản.

3 - Mặt khác, Đảng cũng xuất hiện như là một đội quân của phong trào vô sản thế giới. Việc thành lập Đảng không tách rời quá trình giúp đỡ toàn diện của giai cấp vô sản quốc tế. Giai cấp vô sản Nga, Pháp và Trung Quốc không chỉ góp phần tạo điều kiện mở rộng việc truyền bá tư tưởng Mác - Lênin vào Việt Nam, mà thực tế còn giúp huấn luyện và đào tạo cán bộ cho cách mạng Việt Nam. Những nghị quyết của Quốc tế cộng sản, thư và chỉ thị của Quốc tế cộng sản gửi những người cách mạng Việt

Nam trong thời kỳ vận động thành lập Đảng, đã tạo điều kiện cho các chiến sĩ cộng sản Việt Nam xây dựng thắng lợi bộ tham mưu vô sản của phong trào cách mạng ở Việt Nam.